

Forex phân tích kỹ thuật: Xu hướng

Một trong những công cụ chính trong công việc của các nhà giao dịch trong việc phân tích kỹ thuật trên thị trường ngoại hối là chỉ số xu hướng. Điều này thiết lập các chỉ số như là một kết quả của quán tính thường được sử dụng trong xu hướng thị trường để chỉ ra hướng biến động giá. Hầu hết các chỉ số trong nhóm này được tính toán từ trung bình và một loạt giá ngang nhau. Trong khi chỉ số này cho thấy xu hướng trong quá khứ và hiện tại, với sự hỗ trợ của các chỉ số xu hướng có thể tránh được rất nhiều tín hiệu sai và dự đoán sự xuất hiện của một xu hướng mới trên thị trường.



Average Directional Movement Index (ADX)

Average Directional Index (ADX) là một chỉ số kỹ thuật được phát triển bởi Welles Wilder để ước lượng sức mạnh xu hướng và xác định biến động giá có thể xảy ra tiếp theo bằng cách so sánh sự khác biệt giữa hai mức thấp và mức cao.

ADX là một chỉ số phức tạp, kết quả tính toán từ chỉ thị hướng Cộng (+DI - dòng màu xanh lá cây) và từ chỉ thị hướng Minus (-DI - đường đỏ), nhưng tất cả đều có thể được sử dụng để phân tích xu hướng.

Nhìn chung các chỉ báo (in đậm dòng) di chuyển được cho là để phản ánh sức mạnh xu hướng hiện tại:

- Tăng của ADX (thường là leo lên trên 25) cho thấy tăng cường xu hướng thị trường - xu hướng chỉ số sau đây đang trở nên hữu ích hơn;
- Rơi của ADX cho thấy phát triển xu hướng đang nghi ngờ. ADX giá trị dưới 20 có thể cho biết xu hướng không hết lực và nên dùng kèm oscillator.

Sử dụng của hệ thống kinh doanh phức tạp ADX có thể yêu cầu tín hiệu xác nhận bổ sung:

- Thông thường nếu +DI (dòng màu xanh lá cây) leo trên DI (đường đỏ), là tín hiệu nên mua vào;
- Thông thường nếu -DI leo trên +DI, là tín hiệu nên bán ra.

TÍNH

$ADX = MA ((+DI) - (-DI)) / ((+DI) + (-DI)) \times 100;$

+DI - hướng chỉ số dương;

-DI - hướng chỉ số âm.



Trung bình trượt (MA)

Trung bình trượt - một công cụ phân tích kỹ thuật cho thấy giá trung bình của một dụng cụ tại một thời gian nhất định, biến động giá giảm nhẹ, và do đó phản ánh xu hướng và sức mạnh của dụng cụ

Tùy thuộc vào phương pháp trung bình nên có phân biệt di chuyển trung bình đơn giản (SMA), làm nhẵn Moving Average (SMMA) và di chuyển trung bình hàm mũ (EMA).

Phân tích trung bình trượt bao gồm các nguyên tắc sau đây:

- Hướng di chuyển trung bình cho thấy sự chỉ đạo của biến động giá hiện hành;
- Giảm thời gian trung bình, sẽ có nhiều dấu hiệu su hượng giá, và thời gian trung bình lớn hơn, sẽ nhiều dấu hiệu chậm;
- Tăng (giảm) độ nhạy của các đường cong, giảm (tăng) thời gian trung bình;
- Sử dụng di chuyển trung bình trượt đáng tin cậy hơn nếu có một xu hướng rõ rệt

So sánh các động thái của di chuyển trung bình với sự năng động của giá dụng cụ:

- Một tín hiệu mạnh mẽ để mua (bán) giá là giao điểm của phía dưới (trên), ngày càng tăng (giảm) trung bình đường cong di chuyển;
- Tín hiệu yếu để mua (bán) là giao điểm của phía dưới (trên) rơi xuống (đang lên) với trung bình đường cong.

So sánh các động thái của di chuyển trung bình với thời gian trung bình khác nhau:

- Tín hiệu mạnh mẽ để mua (bán) xuất hiện khi (giảm) tăng đường cong với một khoảng thời gian trung bình nhỏ hơn đi qua bên dưới (trên) ngày càng tăng (giảm) đường cong với một khoảng thời gian lớn của trung bình
- Tín hiệu yếu để mua (bán) xuất hiện khi (giảm) tăng đường cong với một khoảng thời gian trung bình nhỏ hơn đi qua bên dưới (ở trên), giảm (tăng) đường cong với một khoảng thời gian lớn của trung bình



TÍNH

$$SMA = \text{Sum} (\text{Close} (i), N) / N,$$

Close (i) - mức giá đóng cửa hiện hành;

N - thời gian trung bình

$$EMA (t) = EMA (t-1) + (K \times [\text{Close} (t) - EMA (t-1)]),$$

t - thời gian hiện tại;

$K = 2 / (N + 1)$, N - trung bình khoảng thời gian

Trung bình trượt oscillator (OsMA)

Trung bình trượt oscillator (OsMA) là một công cụ phân tích kỹ thuật, phản ánh sự khác biệt giữa oscillator (MACD) và trung bình trượt của nó (đường tín hiệu).

Thay đổi hướng:

- Nếu OsMA ngừng rơi xuống và bắt đầu phát triển tăng, đặc biệt là ở vùng xa của trục không, cho thấy một sự đảo dòng cho giá lên;
- Nếu OsMA ngừng phát triển và bắt đầu giảm, đặc biệt là ở vùng xa của trục không, cho thấy một sự đảo dòng cho giá xuống

Cắt giao với trục không:

- OsMA tăng trưởng trên số không (MACD vượt lên đường tín hiệu) là một tín hiệu mua;
- Tụt của OsMA (MACD vượt qua xuống dưới đường tín hiệu) là một tín hiệu để bán.

TÍNH

$OsMA = MACD - Signal$



Chỉ báo Parabolic

Chỉ báo Parabolic được phát triển bởi Welles Wilder cho mục đích xác nhận hoặc bác bỏ các xu hướng, khởi đầu giai đoạn điều chỉnh, hoặc chuyển động lên, cũng như xác định khả năng của các điểm đóng vị trí. Nguyên tắc làm việc của chỉ báo nằm ở cơ bản có thể được mô tả giai đoạn “ngừng và đảo ngược”.

Khi sử dụng các chỉ báo cần xem xét như sự phân bố của biểu đồ giá, cũng như yếu tố tăng tốc, tăng với xu hướng phát triển. Mặc dù phổ biến của nó như một công cụ phân tích biểu đồ, chỉ báo có một số hạn chế và có thể cung cấp cho các tín hiệu sai lầm trong trường hợp, ví dụ, chuyển biến của thị trường thường xuyên thay đổi.



Chỉ báo cho các tín hiệu sau:

Việc xác nhận xu hướng

- Nằm dưới biểu đồ giá, chỉ báo xác nhận xu hướng tăng;
- Nằm trên biểu đồ giá, chỉ báo xác nhận xu hướng giảm;

Xác định các thời điểm đóng vị trí

- Khi giảm giá dưới chỉ báo trong điều kiện xu hướng lên nên đóng các vị trí dài
- Khi tăng giá cao hơn chỉ báo trong điều kiện xu hướng giảm nên đóng vị trí ngắn

Tầm quan trọng của tín hiệu được xác định bởi các yếu tố tăng tốc. Các yếu tố tăng mỗi khi giá đóng cửa hiện nay cao hơn trước đó trong trường hợp xu hướng tăng và thấp hơn so với trước đó trong trường hợp xu hướng giảm. Người ta tin rằng, chỉ báo đáng tin cậy hơn nếu giá và chỉ báo đường cong di chuyển song song, và ít đáng tin cậy khi chúng bắt đầu hội tụ.

TÍNH

$$P(t) = P(t-1) + AF \times (EP(t-1) - P(t-1)),$$

$P(t)$ – giá trị hiện tại của chỉ báo;

$P(t-1)$ – giá trị của chỉ báo trong giai đoạn trước;

AF – nhân tố tăng từ bước 0.02 trong khoảng [0.02;0.2];

$EP(t-1)$ – giá trị thấp nhất/cao nhất của giá trong giai đoạn trước.